

**QUYẾT ĐỊNH số 71-HĐBT ngày 15-9-1981 về việc chia xã Nhị Thành thành xã Nhị Thành và xã Tân Thành thuộc huyện Bến Thù, tỉnh Long An.**

**HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG**

..... (\*)  
*Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An,*

**QUYẾT ĐỊNH**

*Điều 1.*— Chia xã Nhị Thành thành hai xã lấy tên là xã Nhị Thành và xã Tân Thành thuộc huyện Bến Thù, tỉnh Long An :

— Xã Nhị Thành gồm 4 ấp: ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 (1).

— Xã Tân Thành gồm 5 ấp: ấp 1, ấp 2, ấp 3, ấp 4 và ấp 5 mới (1).

*Điều 2.*— Đồng chí chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

*Hà Nội, ngày 15 tháng 9 năm 1981*

Thừa ủy quyền của Hội đồng bộ trưởng  
 Bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng

**ĐẶNG THỊ**

\* Xem căn cứ tại quyết định số 44-HĐBT ngày 1-9-1981.

(1) Không in địa giới cụ thể của xã.

**CÁC BỘ**

*LIÊN BỘ*  
**TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN —**  
**BỘ NGOẠI THƯƠNG**

**THÔNG TƯ liên bộ số 8-LB/ĐĐ/ NgT ngày 17-6-1981 quy định trách nhiệm giữa hai ngành bưu điện và ngoại thương trong việc làm thủ tục xuất, nhập khẩu bưu phẩm, bưu kiện.**

Căn cứ vào Điều lệ hải quan ban hành kèm theo nghị định số 3-CP ngày 27-2-1960, và Điều lệ gửi, nhận, chuyển, phát bưu phẩm, bưu kiện ban hành kèm theo nghị định số 91-CP ngày 2-5-1973 của Hội đồng Chính phủ, Tổng cục Bưu điện và Bộ Ngoại thương quy định trách nhiệm giữa hai ngành trong việc làm thủ tục xuất, nhập khẩu bưu phẩm, bưu kiện như sau.

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Cơ quan bưu điện có nhiệm vụ bảo đảm an toàn và chuyển phát nhanh chóng các bưu phẩm, bưu kiện xuất, nhập khẩu đã làm xong thủ tục hải quan, từ lúc nhận đến lúc phát xong, theo đúng điều lệ gửi, nhận và chuyển phát bưu phẩm, bưu kiện.

2. Cơ quan hải quan thuộc Bộ Ngoại thương có nhiệm vụ bảo đảm việc làm thủ tục xuất, nhập khẩu hàng hóa gửi trong bưu phẩm, bưu kiện theo chế độ hiện hành.

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com

3. Những bưu cục được Tổng cục Bưu điện quy định làm thủ tục xuất, nhập khẩu bưu phẩm, bưu kiện và trao đổi chuyển thư giữa nước ta và nước ngoài (sau đây gọi là bưu cục ngoại dịch) đều thành lập tổ chức hải quan (sau đây gọi là hải quan bưu điện).

4. Ở các bưu cục ngoại dịch, cơ quan bưu điện có trách nhiệm bố trí nơi làm việc và trang bị ban đầu bàn, ghế, tủ và hệ thống ánh sáng cho hải quan bưu điện. Các thiết bị và dụng cụ khác do cơ quan hải quan đảm nhiệm. Đối với những bưu cục ngoại dịch xây dựng mới hoặc sửa chữa lại, cơ quan bưu điện phối hợp với cơ quan hải quan để thống nhất bố trí mặt bằng và tổ chức xây dựng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trang bị kỹ thuật và phối hợp công tác giữa hai cơ quan.

5. Bộ Ngoại thương căn cứ vào khối lượng bưu phẩm, bưu kiện xuất, nhập khẩu ở từng bưu cục ngoại dịch để quy định tổ chức và biên chế của hải quan bưu điện.

## II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### 1. Bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu:

a) Hàng hóa gửi trong bưu phẩm, bưu kiện xuất khẩu, không được thuộc diện hàng cấm-xuất khẩu quy định ở bảng phụ lục số 1 kèm theo thông tư này và không được thuộc diện hàng cấm nhập khẩu của nước nhận, đồng thời không trái với những quy định trong nghị định số 91-CP ngày 2-5-1973 của Hội đồng Chính phủ.

b) Tại các bưu cục có tổ chức hải quan, người gửi bưu phẩm, bưu kiện

phải đem hàng hóa xuất trình hải quan. Nếu hàng hóa được xuất khẩu, sau khi đã làm thủ tục hải quan, bưu điện sẽ nhận để gửi đi.

c) Tại các bưu cục không có tổ chức hải quan, người gửi bưu phẩm, bưu kiện lập tờ khai hải quan, BK26 (C2/CP3, số lượng BK26 theo quy định gửi đi từng nước) dán nhãn xanh (BV57 « C1 ») lên bưu phẩm, bưu kiện để bưu điện chuyển đến bưu cục ngoại dịch được chỉ định. Ở đây, cán bộ bưu điện mở gói bưu phẩm, bưu kiện để làm thủ tục xuất khẩu trước mắt cán bộ hải quan. Sau đó, bưu điện gói lại, hải quan đóng dấu Đã làm thủ tục hải quan rồi bưu điện đóng chuyển thư, có cán bộ hải quan chứng kiến. Nếu bưu phẩm, bưu kiện chưa đủ điều kiện xuất khẩu thì được trả lại người gửi.

d) Tại các bưu cục ngoại dịch có trao đổi chuyển thư với nước ngoài, khi bưu điện đóng túi gói, cũng như giao túi gói bưu phẩm, bưu kiện cho người phụ trách phương tiện vận tải để chuyển đi, đều phải có cán bộ hải quan chứng kiến.

### 2. Bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu:

a) Hàng hóa gửi trong bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu không được thuộc diện hàng cấm nhập khẩu quy định ở bản phụ lục số 2 kèm theo thông tư này và không trái với những quy định trong nghị định số 91-CP ngày 2-5-1973 của Hội đồng Chính phủ.

b) Hải quan cửa khẩu (sân bay quốc tế, cảng...) phải chứng kiến việc giao nhận túi gói bưu phẩm, bưu kiện. Khi nhận chuyển thư, nếu có sai sót thì cán bộ bưu điện và người phụ trách phương

tiện vận chuyển phải lập biên bản có cán bộ hải quan xác nhận tình hình thực tế xảy ra. Trong trường hợp túi gói bị rách hoặc hư hỏng thì cán bộ bưu điện và người phụ trách phương tiện vận chuyển lập biên bản kiểm kê chi tiết hàng, có cán bộ hải quan chứng kiến, bưu điện gói bọc lại, hải quan niêm phong bằng xi, hoặc cặp chì, sau đó bưu điện vận chuyển về kho của mình (kèm theo biên bản).

c) Việc mở túi, gói bưu phẩm, bưu kiện tại các bưu cục ngoại dịch phải có cán bộ hải quan chứng kiến. Trong trường hợp phát hiện bưu phẩm, bưu kiện bị rách, vỡ, thừa, thiếu thì bưu điện lập biên bản (theo các mẫu biên bản của bưu điện) có hải quan xác nhận.

### 3. Phát bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu :

a) Bưu điện chỉ phát đến người nhận bưu phẩm, bưu kiện sau khi hoàn thành thủ tục hải quan.

b) *Thủ tục nhập khẩu trong trường hợp có mặt người nhận hàng* : Hình thức này được thực hiện tại các bưu cục có tổ chức hải quan.

Khi người đến nhận có đủ giấy tờ hợp lệ thì cán bộ bưu điện chuyển bưu phẩm hoặc bưu kiện cho cán bộ hải quan, người nhận bưu phẩm hoặc bưu kiện tự mở để cán bộ hải quan và bưu điện làm thủ tục nhập khẩu, sau đó bưu điện phát cho người nhận.

Trong trường hợp chưa làm xong thủ tục nhập khẩu thì bưu điện gói lại và bảo quản.

c) *Thủ tục nhập khẩu trong trường hợp vắng mặt người nhận hàng* : Hình thức

này được thực hiện tại bưu cục ngoại dịch, sau đó chuyển đến bưu cục khác để phát cho người nhận.

Tại các bưu cục ngoại dịch, bưu điện mở gói để hải quan làm thủ tục, bưu điện ghi các loại hàng hóa vào tờ khai hàng phi mậu dịch (làm thành hai bản), hai bên cùng ký vào bản đó, một bản bỏ vào bưu phẩm hoặc bưu kiện, một bản hải quan lưu (liền mua tờ khai hàng do bưu điện thanh toán với hải quan và thu lại của người nhận). Sau đó, bưu điện gói bọc lại, hải quan chứng kiến, đóng dấu đã làm thủ tục hải quan và niêm phong bằng chì hoặc xi (viên chì, xi và dây buộc do bưu điện cung cấp, dấu xi, kim cặp chì hải quan giữ).

Bưu điện cân lại bưu phẩm, bưu kiện và ghi rõ khối lượng (kg) trên bao bì.

Đề lưu ý bưu cục phát, ở phía địa chỉ người nhận, hải quan đóng thêm dấu Miễn thuế hoặc Hàng có thuế. Nếu phải thu thuế, hải quan lập giấy báo thuế thành 3 bản gửi cùng bưu phẩm, bưu kiện để chuyển đến bưu cục phát.

Bưu phẩm, bưu kiện phải thu thuế chỉ được phát cho người nhận sau khi thu đủ tiền thuế, bưu điện được trích 3% lệ phí trong số tiền thu được và chuyển trả hải quan số tiền còn lại bằng thư chuyển tiền kèm theo giấy báo thuế đã thu, sau khi trừ cước phí chuyển tiền.

d) Trong trường hợp bưu phẩm, bưu kiện có hàng hóa thuộc diện Nhà nước thống nhất quản lý và thu mua thì hải quan giữ số hàng đó để bán cho mậu dịch quốc doanh và trực tiếp trả số tiền bán hàng cho người nhận, hoặc chuyển bằng thư chuyển tiền có cước qua bưu

điện đến người nhận kèm theo biên bản giao, bán hàng.

Trong trường hợp bưu phẩm, bưu kiện có hàng thuộc diện cấm nhập khẩu, hải quan lập biên bản sai áp thành ba bản (bưu điện giữ lại một bản, hải quan giữ một bản và chuyển đến người nhận một bản).

d) Những bưu phẩm, bưu kiện chuyển tiếp hay chuyển hồi ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài gửi trả lại cũng đều phải làm thủ tục xuất, nhập khẩu như lần đầu.

e) Bưu phẩm, bưu kiện xuất, nhập khẩu chỉ phải làm thủ tục hải quan một lần. Thư, bưu thiệp không phải làm thủ tục hải quan. Trong trường hợp nghi vấn có hàng hoặc tiền thì bưu điện mời người gửi hoặc người nhận đến bưu cục ngoại dịch thuận tiện để hải quan kiểm tra.

g) Trong quá trình làm việc, nếu gặp các trường hợp thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành khác thì bưu điện liên hệ với ngành có liên quan đến phối hợp giải quyết.

#### 4. Bảo quản bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu:

Túi, gói bưu phẩm, bưu kiện chưa khai thác và bưu phẩm, bưu kiện chưa phát cho người nhận phải được sắp xếp vào kho và bảo quản chu đáo. Trong trường hợp cần thiết, cán bộ phụ trách hải quan bưu điện hoặc cán bộ hải quan được ủy quyền có thể yêu cầu trưởng bưu cục ngoại dịch cho vào kho để kiểm tra việc bảo quản túi, gói và bưu phẩm, bưu kiện, đối chiếu thực tế tồn kho với

sổ sách. Trong trường hợp này, phải có cán bộ bưu điện đi cùng với cán bộ hải quan.

#### 5. Xử lý hàng hóa trong bưu phẩm, bưu kiện bị rơi vãi:

Hàng hóa trong bưu phẩm, bưu kiện nhập khẩu không thể phát cho người nhận và cũng không trả lại được cho người gửi (rơi, vãi, không xác định được nước gốc, mất địa chỉ người gửi cũng như người nhận), bưu điện cùng hải quan lập biên bản ghi cụ thể số lượng, chất lượng từng loại hàng, bưu điện chịu trách nhiệm bảo quản. Hàng tháng có hội đồng xử lý trong đó có đại diện của hải quan. Hàng hóa còn có giá trị sử dụng phải bán cho mậu dịch quốc doanh, số tiền thu được sẽ nộp vào công quỹ sau khi đã trừ các chi phí cần thiết.

### III. QUAN HỆ CÔNG TÁC GIỮA BƯU ĐIỆN VÀ HẢI QUAN

Bưu điện và hải quan cùng chịu trách nhiệm về việc xuất, nhập khẩu bưu phẩm, bưu kiện. Hai ngành cần phối hợp chặt chẽ với nhau trên tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa, tạo điều kiện thuận lợi cho nhau để hoàn thành tốt nhiệm vụ chung.

Cán bộ bưu điện và cán bộ hải quan khi tiếp xúc với người gửi, người nhận bưu phẩm, bưu kiện xuất nhập khẩu, phải thực hiện đúng những quy định về chế độ phục vụ nhân dân, quy định trong nghị định số 217-CP ngày 8-6-1979 của Hội đồng Chính phủ và các nguyên

tắc trong công tác đối ngoại của Nhà nước.

Cán bộ bưu điện và cán bộ hải quan có trách nhiệm hướng dẫn người có bưu phẩm, bưu kiện kê khai đầy đủ các loại hàng hóa, số lượng, khối lượng (kg), trị giá và gói bọc cẩn thận, nhằm tránh hư hỏng, đổ vỡ trong khi vận chuyển.

Trong lúc làm việc, cán bộ bưu điện và cán bộ hải quan phải nêu cao ý thức trách nhiệm, đức tính liêm khiết, nhằm phục vụ tốt nhân dân, đồng thời thực hiện đúng đắn các điều lệ ban hành kèm theo các nghị định số 3-CP ngày 27-2-1960 và số 91-CP ngày 2-5-1973 của Hội đồng Chính phủ.

Cán bộ hải quan làm việc tại các bưu cục ngoại dịch phải chấp hành đầy đủ nội quy của bưu cục. Khi gặp khó khăn cán bộ bưu điện và cán bộ hải quan cùng nhau bàn bạc giải quyết trên cơ sở những quy định của Nhà nước về công tác bưu điện và công tác hải quan. Nếu có ý kiến khác nhau, hai bên phải kịp thời báo cáo lên cấp trên của mình để giải quyết.

Tại mỗi bưu cục ngoại dịch, cần có hợp đồng trách nhiệm cụ thể giữa trưởng bưu cục và cán bộ phụ trách hải quan bưu điện, về việc bố trí nhân lực và thời gian làm việc thích hợp nhằm bảo đảm chất lượng nghiệp vụ và các định mức lao động.

Hàng tháng, trưởng bưu cục ngoại dịch và cán bộ phụ trách hải quan bưu điện, phải cùng nhau kiểm điểm việc thực hiện thông tư này.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế thông tư liên bộ Ngoại thương — Bưu điện số 176A-NT-BĐ ban hành ngày 23 tháng 12 năm 1964.

*Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 1981*

K.T. Bộ trưởng

Tổng cục trưởng

Bộ Ngoại thương

Tổng cục Bưu điện

*Thứ trưởng*

NGUYỄN VĂN ĐÀO

PHẠM NIÊN

*Phụ lục số 1*

**BẢNG KÊ vật phẩm cấm xuất khẩu hoặc xuất khẩu có điều kiện, bằng đường bưu điện từ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

*(kèm theo thông tư số 8-LB/BD/NgT ngày 17-6-1981 của liên Bộ Tổng cục Bưu điện — Bộ Ngoại thương).*

### I. VẬT PHẨM CẤM XUẤT KHẨU

1. Các loại vũ khí (kể cả súng săn), đạn dược, quân trang, chất nổ, chất dễ cháy hay nguy hiểm (kể cả diêm) có thể làm hư hỏng bưu phẩm, bưu kiện.

2. Các chất có hại cho vệ sinh chung như vi trùng... (trừ vi trùng của các cơ quan nghiên cứu khoa học kỹ thuật gửi cho nhau).

3. Các chất hôi thối hay những thứ dễ ôi thiu như thịt tươi, cá tươi, xương súc vật còn tươi, hoa quả tươi, v.v...

4. Súc vật sống kể cả sản phẩm của các loại cầm thú quý giá như ngà voi, đồi mồi, da hổ, v.v... (trừ ong, đĩa, tằm... của các cơ quan nghiên cứu khoa học kỹ thuật gửi cho nhau, nhưng phải bảo đảm đúng quy định quốc tế về cách gói, bọc).

5. Mọi tài liệu : bản in, bản thảo, bản in kẽm, bản in giấy sếp, phim ảnh đã chụp, tranh ảnh, tượng, sách báo, đĩa hát, băng nhạc, băng ghi âm đã ghi, phim chiếu bóng, phim đèn chiếu, và những đồ vật khác mà nội dung liên quan đến bí mật quốc gia.

6. Đồ vật, tranh ảnh, tài liệu, sách báo, đồ mỹ thuật... quý giá có liên quan đến cách mạng, lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, phát minh sáng chế, v.v... của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

7. Kim khí quý, đá quý, ngọc trai, kim cương, nguyên thể hay đã chế biến kể cả tư trang, các loại tiền tệ, hối phiếu có giá trị thay tiền.

8. Các loại hóa chất mạnh, các chất hóa học, các chất độc, thuốc phiện, các loại ma túy, các chất gây nghiện, ống đựng các chất có thuốc phiện, ma túy để ngửi và các chất khác làm cho thần kinh say mê, kể cả dụng cụ để sử dụng các chất này.

9. Các loại kim khí và hợp kim, thủy ngân.

10. Những sơ đồ, hoành đồ và những tài liệu khác có tính chất quân sự.

11. Bản viết tốc ký, mật mã bằng chữ hay số.

12. Các tiêu bản côn trùng, khoáng vật, động vật, thực vật quý của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

13. Các loại hàng do nước nhập cấm nhập (xem bảng kê vật phẩm cấm nhập của mỗi nước).

14. Trừ các tổ chức kinh doanh xuất, nhập khẩu của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Bộ Ngoại thương cấp giấy phép, không ai được gửi các loại hàng hóa sau đây: máy chữ và phụ tùng; máy điện thoại, điện tín và phụ tùng; máy thu thanh, phát thanh và phụ tùng; máy khâu và phụ tùng; máy vô tuyến truyền hình; máy hát và phụ tùng; các loại máy để sản xuất và phụ tùng; xe đạp, xe gắn máy và phụ tùng.

## II. VẬT PHẨM XUẤT KHẨU CÓ ĐIỀU KIỆN

**A. Phải có giấy phép của Bộ Ngoại thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:**

Các loại hàng có tính chất kinh doanh.

**B. Phải có giấy phép của Cục hải quan nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:**

1. Quà biếu trị giá trên mức của Nhà nước quy định.

2. Sản phẩm nông, lâm nghiệp thuộc loại hàng quản lý của Nhà nước như quế, sa nhân, đinh hương, thảo quả, cà phê, chè, thuốc lá, v.v... (trừ trường hợp xuất với số lượng ít để dùng được hải quan công nhận). Nếu hàng hóa do địa phương quản lý, muốn gửi ra nước ngoài thì phải có giấy chứng nhận của

cơ quan cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có chức năng quản lý cho xuất.

**C. Phải có giấy phép của cơ quan văn hóa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:**

— Tem thư chưa dùng, trừ tem thư do những cơ quan có thẩm quyền được phép xuất khẩu.

— Tranh, ảnh, tượng, các loại sách báo, phim ảnh đã chụp nhưng chưa tráng, băng ghi âm đã ghi, phim chiếu bóng, phim đèn chiếu, đĩa hát đã ghi, các đồ dùng về sân khấu không phải là mỹ phẩm và các tác phẩm văn hóa, văn nghệ khác, v.v...

**D. Phải có giấy phép của Bộ Y tế nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:**

1. Dược phẩm và dược liệu có chất thuốc phiện.

2. Hải cốt và tro người chết.

**E. Phải có giấy phép của Bộ Nội vụ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:**

Các loại mẫu đất, đá, quặng, và các tài liệu có liên quan đến bí mật quốc gia do các cơ quan hoặc cá nhân xuất.

Tổng cục trưởng  
Tổng cục Bưu điện

PHẠM NIÊN

K.T: Bộ trưởng  
Bộ Ngoại thương  
Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN ĐÀO

Phụ lục số 2

**BẢNG KÊ vật phẩm cấm nhập khẩu hoặc nhập khẩu có điều kiện bằng đường bưu điện.**

(kèm theo thông tư số 8-LB/BD/NgT ngày 17-6-1981 của liên Bộ Tổng cục Bưu điện — Bộ Ngoại thương).

### I. VẬT PHẨM CẤM NHẬP KHẨU

1. Các loại vũ khí (kể cả súng săn), đạn dược, quân trang, chất nổ, chất dễ cháy hay nguy hiểm (kể cả diêm) có thể làm hư hỏng bưu phẩm, bưu kiện.

2. Máy vô tuyến điện, máy điện thoại, điện tín và phụ tùng.

3. Kim khí quý, đá quý, ngọc trai, kim cương (nguyên thể hay đã chế biến) kể cả tư trang, ngoại tệ, hối phiếu, ngân phiếu có giá trị thay tiền v.v...

4. Thuốc phiện, các loại ma túy, các chất gây nghiện, ống đựng các chất có thuốc phiện, ma túy để ngửi và các chất độc hóa học khác làm cho thần kinh say mê, kể cả dụng cụ để sử dụng các chất ấy.

5. Thuốc lá rời, thuốc lá cuốn diều, xì gà, v.v...

6. Các loại hóa chất mạnh, các chất hóa học, các chất độc, tân dược và các loại cao đơn hoàn tán không có nhãn hiệu, kém phẩm chất hoặc mất phẩm chất.

7. Mọi tài liệu, bản in, bản thảo, bản in kẽm, bản in giấy sếp, đĩa hát, bản nhạc, băng ghi âm đã ghi, phim ảnh đã chụp, tranh ảnh, sách báo,

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845 6684 \* 9966323

trợng, phim chiếu bóng, phim đèn chiếu... và những đồ vật có tính chất khiêu dâm v.v... mà nội dung có phương hại đến an ninh, chính trị, an ninh kinh tế, trật tự an toàn xã hội, văn hóa và đạo đức của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8. Bản viết tốc ký, mật mã bằng chữ hay bằng số.

9. Các chất hôi thối, những thứ dễ ôi thiu như thịt tươi, cá tươi, xương súc vật còn tươi...

10. Các chất có hại cho vệ sinh chung như vi trùng... (trừ vi trùng do các cơ quan nghiên cứu khoa học kỹ thuật gửi cho nhau).

11. Các loại quần áo, chăn màn, giày dép đã dùng rồi.

12. Đường hóa học nguyên chất.

13. Súc vật sống (trừ ong, đĩa, tằm... do các cơ quan nghiên cứu khoa học kỹ thuật gửi cho nhau nhưng phải bảo đảm đúng quy định quốc tế về cách gói bọc).

## II. VẬT PHẨM NHẬP KHẨU CÓ ĐIỀU KIỆN

**A. Phải có giấy phép của Bộ Ngoại thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.**

Các loại hàng có tính chất kinh doanh.

**B. Phải có giấy phép của Cục hải quan nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam :**

1. Quà biếu trị giá trên mức của Nhà nước quy định.

2. Sản phẩm công, nông, lâm nghiệp thuộc loại hàng quản lý của Nhà nước, trừ trường hợp nhập với số lượng ít để sử dụng được hải quan công nhận.

**C. Phải có giấy phép của cơ quan văn hóa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam :**

Tem thư chưa dùng (trừ tem gửi cho các cơ quan có thẩm quyền được phép nhập khẩu), tranh ảnh, trợng, các loại sách báo, phim ảnh đã chụp nhưng chưa tráng, băng ghi âm đã ghi, phim chiếu bóng, phim đèn chiếu, đĩa hát, các đồ dùng về sân khấu không phải là mỹ phẩm và các sản phẩm văn hóa, văn nghệ khác...

**D. Phải có giấy phép của Bộ Y tế nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam :**

1. Dược phẩm, dược liệu có chất thuốc phiện.

2. Hải cốt và trợ người chết.

**E. Phải có giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật của Bộ Nông nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam :**

Thực vật, sản phẩm thực vật có khả năng mang sâu bệnh.

Tổng cục trưởng  
Tổng cục bưu điện

PHẠM NIÊN

K.T. Bộ trưởng  
Bộ Ngoại thương  
Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN ĐÀO